

APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN TEACHING VIETNAMESE FOR GRADE 3 STUDENTS IN TUYEN QUANG PROVINCE: CURRENT PRACTICES AND EFFECTIVENESS

Huong Vu Thi^{1,*}, Hien Vu Thanh¹, Huan Ha Cong¹, Nhung Quan Thi Phuong¹, Linh Le Ngoc¹

¹Tan Trao University, Tuyen Quang Province, Vietnam

Email address: huongvu1985@gmail.com, huongvu@tqu.edu.vn

*Corresponding author: Vu Thi Huong

<https://doi.org/10.51453/3093-3706/2025/1403>

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 09/11/2025	In the context of educational digital transformation, artificial intelligence (AI) is regarded as a promising tool for innovating teaching methods and enhancing the quality of primary education. However, previous studies on the application of AI in language teaching in Vietnam have mainly focused on theoretical analysis, solution proposals, or surveys of teachers' perceptions, while empirical studies evaluating the actual effectiveness of AI in teaching Vietnamese at the primary level-particularly in mountainous areas-remain limited. Addressing this research gap, the present study analyzes the current implementation and evaluates the empirical effectiveness of applying artificial intelligence in teaching Vietnamese to Grade 3 students at several primary schools in Tuyen Quang Province. The study adopts a mixed-methods approach, combining surveys, classroom observations, and a controlled pedagogical experiment involving 15 teachers and 180 Grade 3 students. The findings indicate that integrating AI tools (supporting reading and writing practice, lesson design, and learning assessment) contributes to increased learning motivation, greater active participation, and significant improvements in students' Vietnamese learning outcomes, with the proportion of students achieving good and excellent performance rising by 15–20% compared to the pre-experimental stage. Based on these results, the study proposes several AI application measures tailored to the practical conditions of primary schools in mountainous areas, thereby providing empirical evidence for AI integration in Vietnamese language teaching at the primary level and contributing to the improvement of educational quality in Tuyen Quang Province.
Revised: 13/12/2025	
Published: 28/12/2025	
KEYWORDS	
Artificial Intelligence; Quality Improvement; Students; Current Practices; Effectiveness.	

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG DẠY HỌC TIẾNG VIỆT CHO HỌC SINH LỚP 3 Ở TỈNH TUYÊN QUANG: THỰC TRẠNG VÀ HIỆU QUẢ

TS. Vũ Thị Hương^{1,*}, Vũ Thanh Hiền¹, Hà Công Huân¹, Quân Thị Phương Nhung¹, Lê Ngọc Linh¹

¹Trường Đại học Tân Trào, Tuyên Quang, Việt Nam

Địa chỉ email: huongvu1985@gmail.com, huongvu@tqu.edu.vn

Tác giả liên hệ: Vũ Thị Hương

<https://doi.org/10.51453/3093-3706/2025/1403>

THÔNG TIN BÀI BÁO

TÓM TẮT

Ngày nhận bài: 09/11/2025
Ngày hoàn thiện: 13/12/2025
Ngày đăng: 28/12/2025

TỪ KHÓA

Trí tuệ nhân tạo;
 Nâng cao chất lượng;
 Học sinh;
 Thực trạng;
 Hiệu quả.

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI) được xem là một công cụ tiềm năng nhằm đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học. Tuy nhiên, các nghiên cứu trước đây về ứng dụng AI trong dạy học ngôn ngữ ở Việt Nam chủ yếu tập trung vào phân tích lý thuyết, đề xuất giải pháp hoặc khảo sát nhận thức của giáo viên, trong khi những nghiên cứu thực nghiệm đánh giá hiệu quả thực tế của AI đối với môn Tiếng Việt ở bậc Tiểu học, đặc biệt tại các địa phương miền núi, còn hạn chế. Xuất phát từ khoảng trống nghiên cứu đó, bài viết này phân tích thực trạng triển khai và đánh giá hiệu quả thực nghiệm của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt cho học sinh lớp 3 tại một số trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Nghiên cứu sử dụng phương pháp tiếp cận hỗn hợp, kết hợp khảo sát, quan sát lớp học và thực nghiệm sư phạm có đối chứng với sự tham gia của 15 giáo viên và 180 học sinh lớp 3. Kết quả cho thấy việc tích hợp các công cụ AI (hỗ trợ luyện đọc, luyện viết, thiết kế bài giảng và đánh giá học tập) góp phần nâng cao hứng thú học tập, tăng mức độ tham gia chủ động và cải thiện rõ rệt kết quả học tập Tiếng Việt của học sinh, với tỷ lệ học sinh hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc tăng từ 15–20% so với trước thực nghiệm. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số biện pháp ứng dụng AI phù hợp với điều kiện thực tiễn của các trường Tiểu học ở địa phương miền núi, góp phần bổ sung bằng chứng thực nghiệm cho việc triển khai AI trong dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học và nâng cao chất lượng giáo dục tại tỉnh Tuyên Quang.

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh giáo dục phổ thông Việt Nam đang triển khai mạnh mẽ đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, việc nâng cao chất lượng và hứng thú học tập cho học sinh Tiểu học được xác định là nhiệm vụ trọng tâm (Bộ GD&ĐT, 2022). Đối với môn Tiếng Việt lớp 3, đây là giai đoạn học sinh chuyển từ học tập theo hướng tiếp nhận sang học tập chủ động, do đó việc tạo lập môi trường học tập linh hoạt, sáng tạo và thân thiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Theo quan điểm giáo dục hiện đại, dạy học theo định hướng phát triển năng lực nhấn mạnh vai trò chủ thể của người học, sự cá nhân hóa quá trình học tập và việc sử dụng các công nghệ hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả học tập (Bộ GD&ĐT, 2022). Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI), đã mở ra nhiều cơ hội mới cho giáo dục. Các nghiên cứu cho thấy AI có khả năng hỗ trợ cá nhân hóa hoạt động học tập, tăng cường tương tác, hỗ trợ giáo viên trong thiết kế bài giảng và đánh giá học sinh, từ đó góp phần nâng cao hứng thú và hiệu quả học tập của người học (Nguyễn Minh Hải, 2025). Tuy nhiên, trong thực tiễn các trường Tiểu học, đặc biệt ở các địa phương miền núi như tỉnh Tuyên Quang, việc ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt lớp 3 còn gặp nhiều hạn chế. Các khó khăn về cơ sở vật chất, năng lực công nghệ của giáo viên, cũng như sự thiếu hụt học liệu phù hợp với lứa tuổi khiến việc triển khai AI chưa đồng bộ và chưa được đánh giá một cách hệ thống. Bên cạnh đó, các nghiên cứu hiện có chủ yếu mới dừng lại ở việc đề xuất giải pháp hoặc phân tích tiềm năng, trong khi những nghiên cứu tập trung làm rõ thực

trạng triển khai và hiệu quả thực tế của việc ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học vẫn còn hạn chế.

Các nghiên cứu trong và ngoài nước gần đây đã đề cập đến vai trò và tiềm năng của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đặc biệt trong việc cá nhân hóa học tập, hỗ trợ giáo viên và nâng cao kết quả học tập của người học (Phan Thu An, 2024), (Nguyễn Thị Quỳnh Trang, 2024). Một số công trình tập trung phân tích mức độ sẵn sàng của giáo viên hoặc năng lực AI trong nhà trường (Nguyen Thi Hong Chuyen, Nguyen The Vinh, 2025, (Tuan, K.M, Mai Thi Khuyen, Nghiem Thi Thanh, 2024) trong khi các nghiên cứu khác chủ yếu dừng lại ở việc đề xuất mô hình hoặc giải pháp ứng dụng AI ở mức độ lý thuyết (Lê Hữu Khôi, 2025), (VNPT AI, 2024). Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu này chưa đi sâu đánh giá hiệu quả thực nghiệm của việc ứng dụng AI trong dạy học môn Tiếng Việt ở Tiểu học, chưa mô tả rõ quy trình thực nghiệm, công cụ AI cụ thể cũng như mức độ tác động của AI đến kết quả học tập của học sinh. Đặc biệt, các nghiên cứu tại các địa phương miền núi như tỉnh Tuyên Quang còn rất hạn chế, trong khi đây là khu vực có điều kiện cơ sở vật chất và năng lực công nghệ của giáo viên còn nhiều khác biệt so với các đô thị lớn. Đây chính là khoảng trống nghiên cứu mà bài viết này hướng tới làm rõ.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu với đề tài “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt cho học sinh lớp 3 ở tỉnh Tuyên Quang: Thực trạng và hiệu quả” được thực hiện nhằm làm rõ thực trạng ứng dụng AI trong giảng dạy Tiếng Việt lớp 3, đồng thời đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng này đối với hứng thú học tập và kết quả học tập của học sinh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp ứng dụng AI phù hợp với điều kiện thực tế của các trường Tiểu học tại tỉnh Tuyên Quang, góp phần nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Việt và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong giáo dục Tiểu học.

2. Phương pháp nghiên cứu

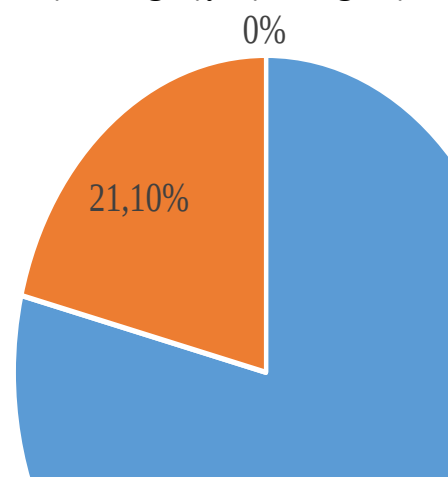
Nghiên cứu được thực hiện theo hướng tiếp cận kết hợp giữa định tính và định lượng nhằm làm rõ thực trạng và đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt lớp 3. Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng gồm: 1/ Phương pháp nghiên cứu tài liệu nhằm tổng hợp và phân tích các công trình, tài liệu liên quan đến ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, làm cơ sở lý luận cho nghiên cứu. 2/ Phương pháp quan sát và phỏng vấn được sử dụng để thu thập thông tin về thực trạng ứng dụng AI thông qua việc quan sát hoạt động dạy học và phỏng vấn giáo viên, học sinh về mức độ sử dụng, thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai. 3/ Phương pháp thực nghiệm sư phạm nghiên cứu được tiến hành trong thời gian 8 tuần (từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2025) tại ba trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Mẫu nghiên cứu gồm 180 học sinh lớp 3, được chia thành nhóm thực nghiệm (90 học sinh) và nhóm đối chứng (90 học sinh) có trình độ học tập tương đương. Nhóm thực nghiệm được tổ chức dạy học Tiếng Việt có tích hợp một số công cụ trí tuệ nhân tạo như: công cụ chuyển văn bản thành giọng nói (Text-to-Speech) hỗ trợ luyện đọc; công cụ nhận dạng giọng nói (Speech-to-Text) hỗ trợ luyện phát âm; phần mềm thiết kế bài giảng và trò chơi học tập có tích hợp AI (Quizizz AI, Canva AI); công cụ hỗ trợ giáo viên trong thiết kế bài tập và phản hồi học tập. Nhóm đối chứng được dạy học theo phương pháp truyền thống, không sử dụng các công cụ AI. Hiệu quả thực nghiệm được đánh giá thông qua việc so sánh kết quả học tập của học sinh trước và sau thực nghiệm ở các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết; đồng thời kết hợp khảo sát mức độ hứng thú học tập của học sinh bằng phiếu điều tra. Dữ liệu thu thập được xử lý bằng các phương pháp thống kê mô tả, bao gồm tính tỉ lệ phần trăm, giá trị trung bình và so sánh sự thay đổi giữa hai nhóm. 4/ Phương pháp thống kê được sử dụng để xử lý và phân tích dữ liệu thu thập từ phiếu khảo sát, bài kiểm tra và kết quả thực nghiệm, trong đó hiệu quả ứng dụng AI được đánh giá thông qua so sánh kết quả học tập của học sinh trước và sau khi áp dụng các hoạt động dạy học có tích hợp AI.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Nhận thức của giáo viên về sự cần thiết của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt lớp 3

Để tìm hiểu nhận thức của giáo viên về việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt 3 nhằm nâng cao chất lượng và hứng thú học tập của học sinh, tháng 10 năm 2025, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 15 giáo viên đang trực tiếp giảng dạy khối lớp 3 tại một số trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Việc khảo sát được thực hiện thông qua ba hình thức: quan sát thực tế quá trình giảng dạy, phỏng vấn sâu giáo viên, và phát phiếu điều tra trắc nghiệm kết hợp câu hỏi mở. Kết quả khảo sát thu được như Hình 1.

Hình 1: Nhận thức của giáo viên về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học tiếng Việt lớp 3



Qua Hình 1 có thể thấy, 100% giáo viên đều nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt 3, trong đó 12 giáo viên (chiếm 80%) cho rằng việc này là *rất cần thiết*, và 3 giáo viên (chiếm 20%) đánh giá là *cần thiết*. Không có giáo viên nào cho rằng việc ứng dụng AI là không cần thiết hoặc ít quan trọng, điều này phản ánh mức độ đồng thuận cao và nhận thức tích cực của đội ngũ giáo viên về xu hướng đổi mới phương pháp dạy học trong thời đại số. Khi được hỏi về lý do vì sao AI được xem là cần thiết trong dạy học Tiếng Việt, phần lớn giáo viên cho rằng AI mang lại nhiều lợi ích thiết thực trong quá trình giảng dạy. Thứ nhất, AI giúp đa dạng hóa hình thức dạy học, làm cho tiết học trở nên sinh động, hấp dẫn và gần gũi hơn với học sinh tiểu học – đối tượng vốn yêu thích hình ảnh, âm thanh và các yếu tố tương tác. Thứ hai, công nghệ AI hỗ trợ giáo viên phân hóa học sinh theo năng lực, giúp cá nhân hóa hoạt động học tập, từ đó nâng cao hiệu quả tiếp thu của từng em. Thứ ba, việc ứng dụng AI còn giúp giáo viên tiết kiệm thời gian trong việc thiết kế bài giảng, đánh giá và phản hồi học sinh, đồng thời có thêm dữ liệu để phân tích và điều chỉnh quá trình dạy học phù hợp hơn. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, phần lớn giáo viên đều mong muốn được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các công cụ AI trong giảng dạy Tiếng Việt, đặc biệt là những ứng dụng hỗ trợ luyện đọc, luyện viết, mở rộng vốn từ và phát triển tư duy ngôn ngữ cho học sinh. Nhiều giáo viên đánh giá rằng việc kết hợp giữa AI và các phương pháp dạy học tích cực hiện nay như “bàn tay nặn bột”, “trải nghiệm sáng tạo” sẽ tạo ra một mô hình dạy học linh hoạt, hiệu quả và hiện đại hơn.

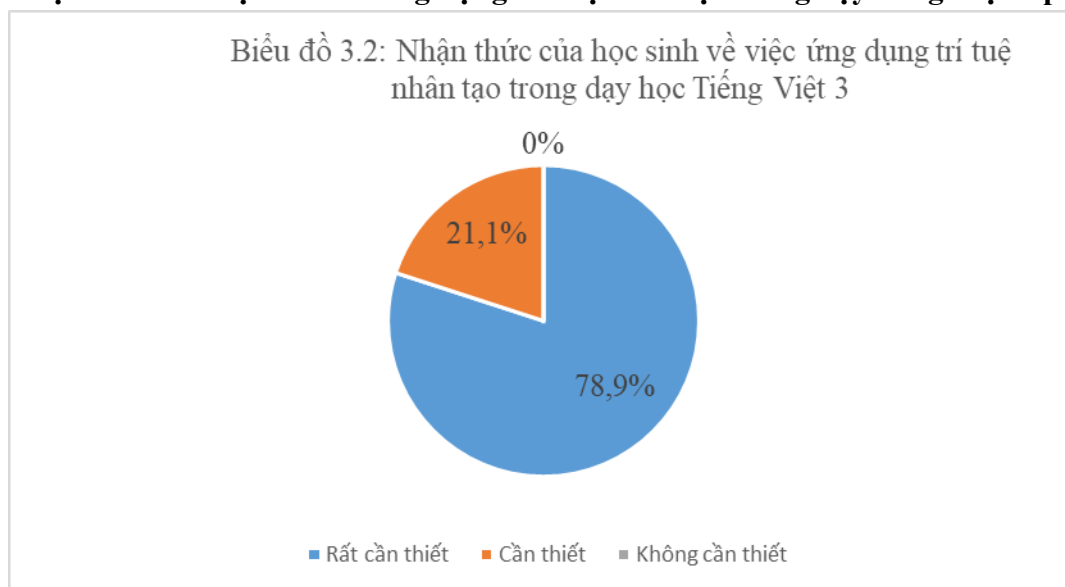
Từ kết quả khảo sát có thể khẳng định rằng, đội ngũ giáo viên Tiểu học ở Tuyên Quang đã có nhận thức đúng đắn, sâu sắc và sẵn sàng thích ứng với sự phát triển của công nghệ AI trong giáo dục. Đây là một tín hiệu tích cực, cho thấy việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt 3 không chỉ được học sinh đón nhận mà còn được giáo viên nhìn nhận như một xu thế tất yếu và là công cụ hữu ích giúp đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học trong thời kỳ

chuyển đổi số hiện nay. Nhận thức này đóng vai trò là tiền đề quan trọng cho việc triển khai các hoạt động dạy học có tích hợp AI trong thực tiễn nhà trường.

3.2. Nhận thức của học sinh lớp 3 về việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập tiếng Việt

Để tìm hiểu nhận thức của học sinh về việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học Tiếng Việt 3, tại một số trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, tháng 10/2025, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 180 học sinh lớp 3 thông qua các hình thức quan sát, phỏng vấn và phát phiếu điều tra, thu được kết quả như Hình 2.

Hình 2: Nhận thức của học sinh về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy tiếng Việt lớp 3.



Qua kết quả khảo sát cho thấy, đa số học sinh lớp 3 đều nhận thức rõ tầm quan trọng và sự cần thiết của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập môn Tiếng Việt. Có 142 học sinh (chiếm 78,9%) cho rằng việc sử dụng AI trong học tập là *rất cần thiết*, 38 học sinh (chiếm 21,1%) cho rằng là *cần thiết*, và không có học sinh nào đánh giá là *không cần thiết*. Điều đó cho thấy, học sinh đã bắt đầu có nhận thức tích cực về vai trò của công nghệ, đặc biệt là AI, trong việc hỗ trợ học tập Tiếng Việt. Các em hiểu rằng việc học với AI không chỉ giúp tiết học sinh động, hấp dẫn hơn mà còn giúp các em tự học, củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ hiệu quả hơn. Nhận thức đúng đắn này góp phần hình thành thói quen học tập chủ động, giúp học sinh mạnh dạn tiếp cận với các công cụ học tập thông minh, từ đó nâng cao chất lượng học tập và phát triển năng lực ngôn ngữ. Kết quả khảo sát cũng là cơ sở để giáo viên và nhà trường tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, tích hợp AI một cách phù hợp và hiệu quả, nhằm nâng cao hứng thú học tập Tiếng Việt cho học sinh lớp 3 trong giai đoạn hiện nay. Kết quả này cho thấy học sinh không chỉ có nhận thức tích cực về việc ứng dụng AI mà còn tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động dạy học có tích hợp trí tuệ nhân tạo một cách hiệu quả trong thực tiễn.

3.3. Thực trạng triển khai và những khó khăn trong ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học tiếng Việt lớp 3

Kết quả khảo sát và quan sát thực tế tại một số trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang cho thấy, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt lớp 3 đã bước đầu được triển khai, song mức độ còn chưa đồng đều giữa các trường và các giáo viên. Trong số 15 giáo viên tham gia khảo sát, khoảng 60% giáo viên cho biết đã từng sử dụng các công cụ có yếu tố trí tuệ nhân tạo trong quá trình giảng dạy Tiếng Việt, chủ yếu dưới các hình thức như hỗ trợ soạn bài, thiết kế bài giảng điện tử, xây dựng trò chơi học tập, hoặc cho học sinh luyện đọc – luyện viết thông qua các phần mềm học tập có tích hợp AI. Việc ứng dụng này phần lớn mang tính tự phát, dựa vào kinh nghiệm cá nhân của giáo viên, chưa có sự chỉ đạo thống nhất hay mô hình triển khai đồng bộ trong nhà trường.

Qua thực tiễn triển khai, một số thuận lợi bước đầu được ghi nhận. Trước hết, đa số giáo viên và học sinh đều có thái độ tích cực đối với việc ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt. Giáo viên nhận thấy AI giúp tiết kiệm thời gian chuẩn bị bài, đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học và tăng cường tính trực quan, sinh động của giờ học. Đối với học sinh, các hoạt động học tập có tích hợp AI, đặc biệt là các trò chơi ngôn ngữ và hoạt động tương tác bằng hình ảnh, âm thanh thông minh, đã góp phần tạo hứng thú, khuyến khích các em tham gia tích cực hơn vào quá trình học tập. Đây là điều kiện thuận lợi để triển khai các hoạt động dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực.

Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng chỉ ra nhiều khó khăn và hạn chế trong quá trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở thực tế nhà trường. Trước hết, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin tại một số trường Tiểu học, đặc biệt ở khu vực nông thôn và miền núi, còn chưa đáp ứng yêu cầu; thiết bị dạy học và đường truyền Internet chưa ổn định, gây ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động học tập có sử dụng AI. Bên cạnh đó, không ít giáo viên còn hạn chế về năng lực công nghệ thông tin, chưa tự tin trong việc lựa chọn và khai thác các công cụ AI một cách hiệu quả, phù hợp với nội dung và mục tiêu dạy học Tiếng Việt lớp 3. Một khó khăn khác là nguồn học liệu Tiếng Việt có tích hợp trí tuệ nhân tạo còn ít, chưa được Việt hóa hoàn chỉnh và chưa thật sự phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhận thức của học sinh Tiểu học. Ngoài ra, do học sinh lớp 3 còn nhỏ tuổi, khả năng tự kiểm soát việc sử dụng thiết bị công nghệ còn hạn chế, nên việc ứng dụng AI trong học tập cần có sự hướng dẫn và giám sát chặt chẽ từ phía giáo viên. Từ thực trạng trên có thể thấy rằng, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt lớp 3 tại các trường Tiểu học ở tỉnh Tuyên Quang tuy đã có những bước triển khai ban đầu và mang lại một số hiệu quả tích cực, nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện triển khai và tính bền vững. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cần có những biện pháp phù hợp và khả thi nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học, làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp trong phần tiếp theo của bài viết.

3.4. Một số biện pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt

Việc đề xuất và triển khai các biện pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt lớp 3 trong nghiên cứu này được dựa trên quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm, dạy học phát triển năng lực và dạy học cá nhân hóa. Theo đó, AI được xem như một công cụ hỗ trợ, giúp giáo viên tổ chức các hoạt động học tập đa dạng, tăng cường tương tác và đáp ứng nhu cầu học tập khác nhau của học sinh Tiểu học.

3.4.1. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng AI cho giáo viên Tiểu học

Giáo viên là lực lượng nòng cốt, trực tiếp tổ chức và triển khai các hoạt động dạy học. Vì vậy, việc trang bị cho họ kiến thức và kỹ năng sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo là yếu tố then chốt giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy và hứng thú học tập của học sinh. Các nhà trường cần chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu, hội thảo hoặc chuyên đề thực hành về việc ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt. Nội dung tập huấn nên tập trung vào: Giới thiệu các phần mềm và công cụ AI hữu ích trong giảng dạy như *ChatGPT (hỗ trợ soạn giáo án, gợi ý câu hỏi – bài tập)*, *Canva AI (thiết kế tranh minh họa, bài giảng trực quan)*, *Quillbot (hỗ trợ viết lại câu, diễn đạt ý)*, hay các phần mềm luyện đọc – viết bằng giọng nói (giúp học sinh rèn kỹ năng phát âm, đọc diễn cảm). Hướng dẫn giáo viên thiết kế bài giảng có tích hợp công nghệ AI, biết lựa chọn công cụ phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học và đặc điểm nhận thức của học sinh lớp 3. Tạo điều kiện để giáo viên thực hành, chia sẻ kinh nghiệm và xây dựng kho học liệu số phục vụ cho giảng dạy.

Ví dụ: Sở Giáo dục và Đào tạo Tuyên Quang tổ chức lớp tập huấn kéo dài 2 ngày cho 20 giáo viên dạy lớp 3 với chủ đề “*Ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt*”. Trong buổi thực hành, giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm “Vbee” để chuyển đổi văn bản sang giọng nói giúp học sinh luyện đọc và nghe chuẩn tiếng Việt; đồng thời thực hành với Canva AI để tạo tranh minh họa sinh động cho

các câu chuyện kể trong môn Tiếng Việt, góp phần tăng sự hứng thú và khả năng ghi nhớ của học sinh. Biện pháp này giúp giáo viên nâng cao năng lực số, tự tin ứng dụng AI trong giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt theo hướng sáng tạo, hiệu quả và phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại.

3.4.2. Ứng dụng AI để hỗ trợ học sinh luyện đọc, luyện viết và phát âm chuẩn

Việc rèn luyện kỹ năng đọc – viết và phát âm chuẩn tiếng Việt là yêu cầu quan trọng trong dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học, đặc biệt với học sinh lớp 3 – lứa tuổi đang hoàn thiện khả năng ngôn ngữ. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động này giúp nâng cao hiệu quả luyện tập, tạo môi trường học tập sinh động, cá nhân hóa theo năng lực từng học sinh. Cụ thể, giáo viên có thể sử dụng các công cụ nhận dạng và tổng hợp giọng nói như *Speech-to-Text* (chuyển giọng nói thành văn bản) và *Text-to-Speech* (chuyển văn bản thành giọng nói). Những công cụ này giúp học sinh được nghe giọng đọc mẫu chuẩn, rèn luyện kỹ năng phát âm đúng âm, vần, thanh điệu, và ngắt nghỉ đúng nhịp khi đọc. Đồng thời, các phần mềm có khả năng phát hiện, hiển thị lỗi phát âm hoặc lỗi chính tả giúp học sinh dễ dàng nhận biết và tự sửa sai, góp phần hình thành thói quen đọc – viết chính xác, diễn cảm. Bên cạnh đó, giáo viên có thể kết hợp AI với phương pháp luyện đọc truyền thống để tăng hiệu quả. Ví dụ, giáo viên cho học sinh nghe AI đọc mẫu, sau đó học sinh đọc theo và được phần mềm đánh giá tự động. Quá trình này không chỉ giúp học sinh cải thiện phát âm mà còn nâng cao kỹ năng nghe – nói và khả năng tự học.

Ví dụ: Trong bài học “*Người mẹ hiền*”, giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng ứng dụng *Speechify* để nghe AI đọc mẫu đoạn văn với giọng chuẩn, tốc độ và ngữ điệu phù hợp. Sau đó, từng học sinh đọc lại đoạn văn trước micro, phần mềm nhận dạng giọng nói sẽ phân tích và hiển thị những từ hoặc âm mà học sinh phát âm sai (chẳng hạn sai thanh hỏi/ngã hoặc âm cuối). Giáo viên cùng học sinh thảo luận, hướng dẫn cách sửa lỗi và yêu cầu các em luyện tập lại cho đến khi phát âm đúng.

Nhờ ứng dụng AI, hoạt động luyện đọc – viết – phát âm của học sinh trở nên hiệu quả, hấp dẫn và mang tính cá nhân hóa cao, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học.

3.4.3. Tích hợp trò chơi học tập do AI tạo ra để tăng hứng thú cho học sinh

Đối với học sinh Tiểu học, đặc biệt là lớp 3, việc học tập gắn liền với trò chơi và trải nghiệm giúp các em tiếp thu kiến thức dễ dàng, hứng thú và chủ động hơn. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo ra trò chơi học tập là một hướng đi sáng tạo, góp phần đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt theo hướng tích cực, lấy học sinh làm trung tâm. AI hiện nay có khả năng tự động sinh nội dung trò chơi, câu đố, bài luyện tập tương tác dựa trên chủ đề hoặc nội dung bài học do giáo viên cung cấp. Giáo viên có thể sử dụng các công cụ như *Quizizz AI*, *Kahoot AI*, *Wordwall AI* để thiết kế các trò chơi dạng ô chữ, trắc nghiệm, ghép từ, hoàn thành câu, xếp câu đúng thứ tự, hoặc chọn nghĩa đúng của từ. Những trò chơi này không chỉ giúp tiết học trở nên sôi nổi, hấp dẫn, mà còn kích thích tư duy, trí nhớ và khả năng ngôn ngữ của học sinh. Bên cạnh đó, việc sử dụng các trò chơi AI còn giúp tăng tính tương tác và cạnh tranh lành mạnh giữa học sinh. Khi tham gia, các em vừa học vừa chơi, được hệ thống phản hồi và chấm điểm tự động, từ đó nhận ra điểm mạnh – yếu của bản thân và nỗ lực cải thiện. Giáo viên có thể dựa vào kết quả trò chơi để đánh giá nhanh mức độ nắm vững kiến thức của học sinh, từ đó điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp.

Ví dụ: Sau khi dạy xong bài “*Ngôi trường mới*”, giáo viên sử dụng *Quizizz AI* để tạo trò chơi “*Tìm từ còn thiếu trong câu*” gồm 10 câu hỏi liên quan đến nội dung bài học. Mỗi học sinh tham gia trò chơi bằng điện thoại hoặc máy tính bảng; hệ thống sẽ tự động chấm điểm, hiển thị bảng xếp hạng trực tiếp và phản hồi ngay kết quả sau mỗi lượt trả lời. Khi trò chơi bắt đầu, không khí lớp học trở nên sôi nổi và vui tươi; học sinh hăng hái tham gia, cổ vũ nhau cùng chơi.

Việc tích hợp trò chơi học tập do AI tạo ra không chỉ giúp nâng cao chất lượng giờ học Tiếng Việt, mà còn khơi dậy niềm hứng thú, sự sáng tạo và tinh thần học tập tích cực ở học sinh Tiểu học, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu đổi mới giáo dục trong thời đại số.

3.4.4. Ứng dụng AI trong hỗ trợ phân hoá và cá nhân hoá hoạt động học tập

Trong dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học, mỗi học sinh đều có trình độ, khả năng tiếp thu và tốc độ học tập khác nhau. Vì vậy, nếu giáo viên áp dụng cùng một hình thức giảng dạy cho tất cả, sẽ dễ dẫn đến tình trạng học sinh yếu bị tụt lại và học sinh khá giỏi thiếu cơ hội phát triển tối đa. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để cá nhân hóa quá trình học tập là giải pháp hiệu quả nhằm khắc phục vấn đề này, đồng thời giúp nâng cao chất lượng và hứng thú học tập cho học sinh. Các hệ thống học tập thông minh được tích hợp AI có khả năng thu thập và phân tích dữ liệu học tập của từng học sinh (như số lỗi chính tả, tốc độ hoàn thành bài, điểm trung bình, mức độ tương tác trong giờ học...). Dựa trên kết quả đó, AI tự động đưa ra bài tập, câu hỏi và hoạt động phù hợp với năng lực cá nhân. Với học sinh yếu, hệ thống gợi ý bài tập cơ bản, dễ hiểu và có hướng dẫn chi tiết, giúp các em củng cố kiến thức nền tảng. Với học sinh khá, giỏi, hệ thống nâng độ khó dần và giao nhiệm vụ mở rộng hoặc bài tập nâng cao nhằm phát huy khả năng tư duy và sáng tạo. Cách học này giúp mỗi học sinh đều được học theo năng lực riêng, nhận được sự hỗ trợ kịp thời từ “AI gia sư”, tránh tình trạng chênh lệch trình độ trong lớp, đồng thời tăng tính chủ động và tự giác học tập. Giáo viên cũng có thể theo dõi tiến trình học của từng học sinh qua báo cáo dữ liệu AI, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy và hỗ trợ cá nhân hóa hiệu quả hơn.

Ví dụ: Giáo viên sử dụng nền tảng ClassPoint AI để giao bài luyện chính tả cho học sinh lớp 3. Trong quá trình làm bài, hệ thống tự động ghi nhận và phân tích tỷ lệ lỗi chính tả của từng học sinh. Nếu một học sinh thường xuyên viết sai các từ có thanh hỏi/ngã, AI sẽ tự động tạo thêm các bài luyện tập riêng về nhóm từ này; ngược lại, với học sinh làm bài đúng và nhanh, hệ thống tăng độ khó của bài tiếp theo bằng cách thêm các đoạn văn dài và phức tạp hơn.

3.4.5. Dùng AI hỗ trợ giáo viên trong đánh giá và phản hồi nhanh kết quả học tập

Trong quá trình dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học, việc đánh giá và phản hồi kết quả học tập đóng vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên, giáo viên thường phải dành nhiều thời gian cho công tác chấm bài, nhận xét và sửa lỗi cho từng học sinh, dẫn đến khối lượng công việc lớn và khó theo dõi sát tiến độ học tập của từng em. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong khâu này giúp tự động hóa quá trình đánh giá, rút ngắn thời gian phản hồi, đồng thời tăng tính chính xác và khách quan trong việc nhận xét kết quả học tập của học sinh. Cụ thể, các công cụ AI hiện nay có thể phân tích nội dung bài viết, bài tập hoặc bài kiểm tra trắc nghiệm, tự động chấm điểm, phát hiện lỗi sai và đưa ra gợi ý sửa lỗi. Giáo viên chỉ cần kiểm tra lại kết quả mà hệ thống đề xuất, từ đó đưa ra nhận xét, hướng dẫn bổ sung hoặc điều chỉnh phù hợp cho từng học sinh. Điều này giúp tăng tốc độ phản hồi, giúp học sinh kịp thời nhận ra sai sót và sửa chữa ngay trong tiết học, đồng thời giảm tải đáng kể khối lượng công việc thủ công cho giáo viên. Ngoài ra, việc sử dụng AI trong đánh giá còn giúp giáo viên theo dõi tiến trình học tập của học sinh một cách hệ thống, xác định được những lỗi lặp lại thường xuyên để có biện pháp hỗ trợ phù hợp. Bên cạnh đó, học sinh cũng có thể chủ động kiểm tra và tự điều chỉnh nhờ phản hồi tức thì của hệ thống, góp phần hình thành năng lực tự học và tự đánh giá.

Ví dụ: Trong tiết luyện chính tả bài “*Quê hương*”, giáo viên cho học sinh viết bài trực tiếp trên máy tính bảng. Sau khi hoàn thành, phần mềm Grammarly AI – phiên bản Tiếng Việt tự động phát hiện lỗi chính tả, dấu câu, lỗi dùng từ hoặc cấu trúc câu, đồng thời gợi ý cách sửa chi tiết. Giáo viên theo dõi phản nhận xét và thống kê lỗi do hệ thống phân tích, sau đó chọn lọc những lỗi phổ biến để hướng dẫn lại trên lớp, giúp học sinh rút kinh nghiệm chung.

Các biện pháp trên vừa mang tính thiết thực, vừa có tính khả thi cao đối với các trường Tiểu học ở Tuyên Quang – nơi điều kiện công nghệ đang từng bước được cải thiện. Việc triển khai từng bước,

3.5. Kết quả tác động sau khi ứng dụng AI vào giảng dạy

Trên cơ sở các biện pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo đã triển khai, nhóm nghiên cứu tiến hành đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Việt lớp 3 thông qua so sánh kết quả học tập và mức độ hứng thú học tập của học sinh trước và sau thực nghiệm. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy tại ba trường Tiểu học: trường Tiểu học Đại Phú, trường Tiểu học Hòa Phú và trường Tiểu học Tràng Đà đã mang lại nhiều chuyển biến tích cực trong quá trình dạy và học. Các tiết học có sử dụng AI trở nên sinh động, hấp dẫn, học sinh hứng thú tham gia, còn giáo viên có thêm công cụ hỗ trợ hiệu quả trong quá trình soạn giảng và đánh giá học sinh. So với thời điểm trước khi áp dụng, chất lượng giờ học, kết quả học tập và sự tương tác giữa giáo viên và học sinh đều được cải thiện rõ rệt.

Bảng 1: So sánh kết quả trước và sau khi ứng dụng AI trong giảng dạy

Tiêu chí đánh giá	Trước khi ứng dụng AI	Sau khi ứng dụng AI
Mức độ hứng thú của học sinh	Học sinh tham gia còn thụ động, ít phát biểu, ít hợp tác trong giờ học.	Học sinh hứng thú, tích cực phát biểu, chủ động khám phá bài học qua trò chơi, hình ảnh, giọng nói AI.
Kết quả học tập	Tỷ lệ học sinh đạt yêu cầu còn chưa cao, một số em gặp khó khăn trong tiếp thu bài.	Kết quả học tập được cải thiện, học sinh hiểu bài nhanh, nắm chắc kiến thức hơn.
Công tác soạn giảng của giáo viên	Giáo viên soạn bài thủ công, tốn nhiều thời gian và công sức.	Giáo viên sử dụng công cụ AI hỗ trợ thiết kế bài giảng, tiết kiệm thời gian, nâng cao tính sáng tạo.
Hoạt động đánh giá học sinh	Đánh giá chủ yếu bằng hình thức thủ công, chưa kịp thời.	AI hỗ trợ chấm bài, phản hồi nhanh, giúp giáo viên nắm rõ tiến độ học tập của từng học sinh.
Tương tác giữa giáo viên và học sinh	Tương tác chủ yếu một chiều, học sinh ít đặt câu hỏi.	Tăng cường đối thoại, học sinh chủ động trao đổi với giáo viên và trợ lý AI.

Sau thời gian triển khai dạy học có ứng dụng trí tuệ nhân tạo, năng lực học tập của học sinh tại ba trường Tiểu học Đại Phú, Hòa Phú và Tràng Đà có sự tiến bộ rõ rệt. Hầu hết học sinh thể hiện thái độ học tập tích cực hơn, chủ động khám phá kiến thức thay vì chỉ tiếp thu thụ động như trước. Nhờ các phần mềm và công cụ AI, nội dung bài học được trình bày sinh động, trực quan bằng hình ảnh, giọng nói, video minh họa và mô phỏng, giúp học sinh dễ hiểu, dễ nhớ và hứng thú hơn trong quá trình học tập.

AI còn cho phép cá nhân hóa việc học – mỗi học sinh được gợi ý bài tập và nội dung phù hợp với trình độ của mình. Những em học chậm được hỗ trợ củng cố kiến thức cơ bản, trong khi học sinh khá, giỏi được mở rộng thêm nội dung nâng cao. Nhờ đó, sự chênh lệch trình độ giữa các nhóm học sinh giảm đáng kể. Ngoài ra, việc học qua các trò chơi tương tác, câu đố thông minh hoặc hệ thống kiểm tra tự động do AI hỗ trợ đã giúp học sinh phát triển tư duy phản biện, kỹ năng hợp tác và khả năng tự chủ, tự học.

Kết quả khảo sát tại ba trường cho thấy tỷ lệ kết quả giáo dục học sinh ở mức hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc tăng trung bình 15–20% so với thời điểm trước khi áp dụng AI; tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành môn học giảm từ 12% xuống còn khoảng 5%. Đặc biệt, trong các giờ học Tiếng Việt, nhiều

học sinh mạnh dạn trình bày ý kiến, biết sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh và biểu cảm hơn. Điều này cho thấy việc ứng dụng AI không chỉ cải thiện kết quả học tập mà còn góp phần hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi cho học sinh tiểu học như: tự học, giao tiếp, hợp tác và giải quyết vấn đề.

Việc đưa trí tuệ nhân tạo vào dạy học đã tạo ra những thay đổi rõ rệt trong vai trò, phương pháp và năng lực nghề nghiệp của giáo viên. AI trở thành công cụ đắc lực giúp giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy học sinh làm trung tâm. Các phần mềm tạo bài giảng tự động, gợi ý câu hỏi trắc nghiệm, mô phỏng hoạt động học tập giúp tiết kiệm thời gian chuẩn bị, đồng thời nâng cao chất lượng nội dung giảng dạy. Giáo viên không còn phải làm việc thủ công trong các khâu chấm bài, thống kê kết quả hay theo dõi tiến độ học tập của học sinh. Thay vào đó, AI hỗ trợ phân tích dữ liệu, đưa ra báo cáo nhanh và chính xác, giúp giáo viên kịp thời điều chỉnh phương pháp giảng dạy. Việc này góp phần giảm bớt áp lực công việc, giúp giáo viên có thêm thời gian để đầu tư vào sáng tạo sư phạm, trao đổi chuyên môn và hỗ trợ học sinh cá biệt. Mặt khác, quá trình sử dụng AI cũng thúc đẩy giáo viên phát triển năng lực công nghệ thông tin, khả năng thiết kế học liệu số và sử dụng các công cụ dạy học thông minh. Nhiều giáo viên tại ba trường Đại Phú, Hòa Phú và Tràng Đà đã tự tin ứng dụng AI để tạo bài giảng điện tử, video minh họa, hoặc sử dụng chatbot để hướng dẫn học sinh ôn tập tại nhà. Điều đó cho thấy, AI không chỉ hỗ trợ giảng dạy hiệu quả mà còn góp phần thay đổi tư duy nghề nghiệp, nâng cao năng lực số và khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong đội ngũ giáo viên.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt cho học sinh lớp 3 ở một số trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đã bước đầu được triển khai và mang lại hiệu quả tích cực. AI không chỉ góp phần nâng cao hứng thú học tập và sự chủ động của học sinh mà còn hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả tổ chức và đánh giá hoạt động học tập. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cũng cho thấy việc ứng dụng AI vẫn còn gặp những hạn chế nhất định về điều kiện cơ sở vật chất, năng lực công nghệ của giáo viên và sự phù hợp của học liệu với học sinh Tiểu học. Do đó, để nâng cao hiệu quả ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Tiếng Việt, cần có sự đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, tăng cường bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên và xây dựng các mô hình ứng dụng AI phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Mặc dù kết quả nghiên cứu cho thấy xu hướng tích cực trong việc ứng dụng AI vào dạy học Tiếng Việt, song nghiên cứu vẫn còn một số hạn chế nhất định. Do quy mô mẫu nghiên cứu còn nhỏ và điều kiện thực nghiệm giới hạn trong phạm vi một số trường Tiểu học, các phân tích thống kê chủ yếu dừng lại ở mức mô tả (tỉ lệ phần trăm và so sánh trước – sau), chưa thực hiện các kiểm định thống kê suy luận sâu như phân tích phương sai hay độ tin cậy của thang đo. Đây là hướng nghiên cứu tiếp theo cần được mở rộng trong các công trình sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), Chiến lược chuyển đổi số ngành Giáo dục giai đoạn 2021–2025, tầm nhìn đến năm 2030, Hà Nội.
2. Phan Thu An, Cung Thị Linh Chi, Phạm Thị Tho, Dương Bình Sinh (2024), Application of Artificial Intelligence in Online Education in Viet Nam: Opportunities and Challenges. *Research Review International Journal of Multidisciplinary*, 9 (3).
3. Nguyễn Minh Hải (2025), Khám phá lợi ích và xu hướng nổi bật của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
4. Pham, T. N., & Dang, T. X. (2025), An investigation into the application of artificial intelligence for language teaching and learning in Viet Nam, *Vietnam Journal of Education*, 9 (2).
5. Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Phan Thị Thu (2024), The role of artificial intelligence in improving student learning outcomes: Evidence from Vietnam. *International Journal of Multidisciplinary Research and Analysis*, 7 (6).
6. Nguyen Thi Hong Chuyen, Nguyen The Vinh (2025), How teachers' AI readiness affects AI integration: Insights from modeling analysis. *International Journal of Evaluation and Research in Education*, 14(2).
7. Tuan, K. M., Mai Thi Khuyên, & Nghiem Thi Thanh (2024), Developing AI literacy for teachers in Vietnam's schools: Challenges, strategies, and best practices. *International Journal of Education and Practice*, 12 (1).

8. Dương Lam Thùy, Lê Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Thu, Trang Nông Thị, Nguyễn Thị Hồng (2024), A structural model of factors affecting primary school teachers' AI competence in Northern mountainous Vietnam. International Journal of Learning, Teaching and Educational Research, 23 (1).
9. Lê Hữu Khôi (2025), Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: Khái niệm, ứng dụng và định hướng, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
10. VNPT AI (2024), Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục – Đổi mới trong dạy học, Hà Nội.